

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Sửa chữa nhà làm việc 2 tầng, kho và các hạng mục phụ trợ của Thư viện tỉnh Sơn La (nay là Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; cho thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 26/12/2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư

số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh, giao dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh năm 2025 của các cơ quan, đơn vị khi sắp xếp, tổ chức bộ máy; Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại tờ trình số 419/TTr-SXD ngày 21/8/2025, Thông báo kết quả thẩm định số 3127/SXD-QLXD ngày 20/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Sửa chữa nhà làm việc 2 tầng, kho và các hạng mục phụ trợ của Thư viện tỉnh Sơn La (nay là Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La), với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa nhà làm việc 2 tầng, kho và các hạng mục phụ trợ của Thư viện tỉnh Sơn La (nay là Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La).

2. Địa điểm xây dựng: Phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

4. Chủ đầu tư: Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần Hoàng Lâm Sơn La; địa chỉ: Số nhà 05, đường 3/2. Tổ 8, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La).

6. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C; công trình dân dụng, cấp III.

7. Mục tiêu dự án: Ngăn chặn sự xuống cấp của công trình, tăng cường cơ sở vật chất, đáp ứng được nhu cầu sử dụng của đơn vị góp phần đảm bảo hiệu quả sử dụng.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng: Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 2 tầng, kho để sách và các hạng mục phụ trợ (sửa chữa khu vệ sinh, sân, đường nội bộ, xây mới kè, bồn hoa...) thuộc Bảo tàng và Thư viện tỉnh.

8.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu

8.2.1. Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 02 tầng, diện tích xây dựng 454m², tổng diện tích 869m²

- Bóc dỡ lớp vữa láng sê nô mái, láng lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 2cm, bề mặt lăn 3 nước dung dịch chống thấm chuyên dụng. Tháo dỡ và thay thế toàn bộ hệ thống ống thoát nước mái, thay thế bằng ống nhựa PVC và phụ kiện đồng bộ;

- Bóc dỡ gạch lát nền, sàn nhà; phá dỡ một phần diện tích bê tông nền chân tường tầng 1 để tạo hào chống mối, nền đổ lại bằng bê tông cấp độ bền B12,5 (mác 150) dày 10cm; toàn bộ nền, sàn lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm;

- Cạo toàn bộ lớp sơn bả tường, dầm trần, cột trong và ngoài nhà; sơn lại toàn bộ 3 nước có bả;

- Tháo dỡ một số vị trí cửa đi, cửa sổ, vách kính đã hư hỏng; thay thế bằng cửa khuôn nhôm hệ, kính 2 lớp dày 6,38mm; cạo lớp sơn hoa sắt cửa sổ, sơn lại 3 nước chống gỉ; sửa chữa một số cửa đi hiện trạng tầng 2 bằng pano gỗ đã cong vênh;

- Thay thế toàn bộ thiết bị điện trong nhà, bao gồm bóng đèn và hệ thống bình chữa cháy;

- Chống mối tầng 1 của nhà với giải pháp đào hào cách ly chống mối, phun thuốc chống mối đảm bảo phù hợp với chủng loại mối tại công trình.

8.2.2. Cải tạo, sửa chữa nhà kho

- *Nhà kho sách 08 gian:* Diện tích xây dựng 211m²; bóc dỡ gạch lát nền nhà; chống mối cho nhà với giải pháp đào hào cách ly chống mối, chống mối nền, phun thuốc chống mối đảm bảo phù hợp với chủng loại mối tại công trình; đổ hoàn trả bê tông nền bóc dỡ để làm hào chống mối đổ lại bằng bê tông cấp độ bền B12,5 (mác 150) dày 10cm; toàn bộ nền lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm;

- *Sân trước nhà kho 8 gian:* Diện tích 158m²; bóc dỡ nền sân trước nhà, đào bóc đất nền hạ cốt sân đảm bảo vượt nổi giảm độ dốc cho đường nội bộ (phục vụ công tác vận chuyển sách); cấu tạo sân: Bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200) dày 10cm/lớp bạt dứa/đất nền đầm chặt;

- *Nhà kho sách 03 gian:* Diện tích 54m²; bóc dỡ gạch lát nền nhà; chống mối cho nhà với giải pháp đào hào cách ly chống mối, chống mối nền, phun thuốc chống mối đảm bảo phù hợp với chủng loại mối tại công trình; đổ hoàn trả bê tông nền bóc dỡ để làm hào chống mối đổ lại bằng bê tông cấp độ bền B12,5 (mác 150) dày 10cm; toàn bộ nền lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm. Lắp dựng bổ sung hệ trần nhựa tấm thả, kích thước tấm (60x60)cm. Lát gạch đỏ đất nung bậc tam cấp B1 trước nhà.

8.2.3. Các hạng mục phụ trợ

- *Nhà vệ sinh chung:* Diện tích xây dựng 20,6m².

- + Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ, vách ngăn khu vệ sinh hiện trạng; đục tường mở rộng cửa đi, trát bù má cửa bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm; thay thế cửa đi, cửa

sổ bằng cửa khuôn nhôm hệ, kính 2 lớp dày 6,38mm; bố trí lại khu vệ sinh bằng hệ vách ngăn bằng tấm composite chịu nước dày 12mm, phụ kiện inox đồng bộ;

+ Tháo dỡ và thay thế hệ thống trần bằng trần nhựa tấm thả, kích thước tấm trần (60x60)cm;

+ Bóc dỡ gạch lát nền, gạch ốp tường hiện trạng, bóc dỡ bổ sung lớp vữa trát tường cao 0,3m; nền lát lại bằng gạch ceramic chống trơn kích thước (30x30)cm; tường ốp lại bằng gạch men kính kích thước (30x60)cm cao 1,8m; tường ngoài nhà trục A ốp bổ sung gạch men kính kích thước (30x60)cm cao 2,1m. Phần tường không ốp gạch cao lớp sơn, sơn lại 3 nước không bả;

+ Tháo dỡ và thay thế toàn bộ thiết bị vệ sinh, đường ống cấp thoát nước đi chìm tường và nền; thông tắc, hút bể tự hoại. Tháo dỡ và thay thế hệ thống điện, dây dẫn đi chìm tường trong ống gen, thiết bị điện đồng bộ không làm thay đổi quy mô công suất thiết kế ban đầu của công trình;

- *Xây mới kè K1 + bồn hoa*: Chiều dài 25,6m; móng, thân kè xây đá hộc vữa xi măng mác 75. Đỉnh kè xây bồn hoa thân thiện bằng gạch không nung, vữa xi măng mác 50, mặt trong trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm; mặt ngoài, mặt trên ốp gạch thẻ màu đỏ;

- *Sân (hiện trạng là sân bê tông)*: Diện tích 400m² (trong đó đổ bù 42m² sân bằng bê tông cấp độ bền B12,5 dày 7cm), bổ sung: Rải thảm bê tông nhựa C12,5 dày 3cm/lớp bê tông nhựa C12,5 dày 3cm bù phụ (diện tích khoảng 80%)/nền sân bê tông;

- *Đường nội bộ (lên nhà kho)*: Chiều dài khoảng 39m (từ cọc C2-C10); đào san, phá dỡ một số vị trí bê tông đường hiện trạng, một số vị trí đắp nền để đảm bảo cao độ vượt nổi theo tiêu chuẩn; cấu tạo: Mặt đường bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200) dày 14cm (bề mặt tạo rãnh chống trơn)/lớp lót bạt dứa/móng cấp phối đá dăm dày 10cm (hoặc đất nền đầm chặt đối với vị trí nền đào); bề rộng mặt đường $B_m=(2,5-3,5)m$, độ dốc dọc $I_{max}=21\%$, độ dốc ngang $I_m=1\%$; trên tuyến xây dựng bổ sung tuyến kè bằng bê tông xi măng cấp độ bền B15 (phải tuyến, vị trí cọc C5-C7, chiều dài 12,1m).

8.2.4. *Các chi tiết khác*: Theo hồ sơ thiết kế.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Quy chuẩn

- QCVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 03-2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06-2022: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Quy chuẩn sửa đổi 01:2023 QCVN 06:2022/BXD Về an toàn cháy cho

nhà và công trình;

- QCVN 16-2023: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.

9.2. Tiêu chuẩn

- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7447-2010 (IEC 60364-2005): Hệ thống điện hạ áp, lựa chọn và lắp thiết bị điện;
- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 3890-2023: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;
- TCVN 13603-2023: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Yêu cầu thiết kế;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 2.000,0 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	1.723,996	triệu đồng;
- Chi phí quản lý dự án	54,008	triệu đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	177,582	triệu đồng;
- Chi phí khác	14,348	triệu đồng;
- Chi phí dự phòng	30,066	triệu đồng;

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Vốn ngân sách tỉnh	Tổng cộng
2025	2.000,0	2.000,0

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bảo tàng và Thư viện tỉnh (chủ đầu tư)

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

- Chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước liên

quan đến dự án được giao. Đồng thời chủ động chỉ đạo kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định.

2. Sở Xây dựng

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Giám đốc Bảo tàng và Thư viện tỉnh; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu